

# Bảo Quang Hóa trong lịch sử

*Võ Nguyên Phong<sup>(\*)</sup>*

## 1. Đặt vấn đề

Tây Ninh là vùng đất phía tây bắc tỉnh Gia Định, đây là khu vực được khai phá khá sớm, nơi hình thành những thủ sở đạo đầu tiên trong vùng ở thế kỷ XVIII-XIX như Quang Phong, Quang Hóa, Thuận Thành, Quang Phục. Để bảo vệ vùng biên địa ở giai đoạn đầu nhà Nguyễn, chính quyền cho xây dựng bảo Quang Hóa tại vị trí thủ sở đạo Quang Hóa. Đây là tiền đề để về sau chính quyền lập phủ Tây Ninh cùng hai huyện Tân Ninh và Quang Hóa, bảo Quang Hóa nâng lên làm thành huyện Quang Hóa, là nơi đóng lý sở huyện Quang Hóa và sử dụng về sau.

Trải qua một thời gian sử dụng, thành huyện Quang Hóa bị đổi thành bảo Quang Hóa và không còn là nơi đặt huyện lý Quang Hóa nữa. Lúc này tòa đồn bảo được giao cho dân sở tại cư trú sử dụng và dần mất chức năng phòng thủ chính cho khu vực. Về sau hầu như không còn được nhắc trong tư liệu và đến nay không còn dấu vết. Nhằm hiểu rõ hơn về một tòa đồn bảo được xây dựng quy mô và sớm nhất trên đất Tây Ninh xưa, tác giả khảo sát lại quá trình xây dựng và những thông tin liên quan về một công trình phòng ngự xưa, giúp chúng ta hiểu thêm về công sức của tiền nhân ở buổi đầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc ở vùng đất nơi biên giới Tây Ninh.

## 2. Bảo Quang Hóa trong lịch sử

Theo tư liệu cổ, bảo Quang Hóa là một tòa đồn lũy khá lớn, được xây dựng từ rất sớm trên vùng đất Tây Ninh xưa. Đây là một trong những vị trí đồn thủ nổi tiếng nhất khu vực, đó chính là thủ sở đạo Quang Hóa trong lịch sử. Như đã biết vùng đất Tây Ninh xưa gồm có ba đạo Quang Phong, Quang Hóa và Thuận Thành. Ba đạo này được thiết lập rất sớm và là ba đạo thủ tiên tiêu khu vực phía tây Gia Định. Lùi hơn ba thủ sở trên là các thủ sở đạo Kiên Uy và Quang Phục nằm lùi về hạ lưu và tọa lạc bên hai dòng sông Sài Gòn và Vàm Cỏ Đông ngày nay.

---

(\*) Thạc sĩ, Thành phố Quảng Ngãi. Email: phongvn.ciscom@gmail.com

Việc khảo sát vị trí thủ sở ba đạo Quang Phong, Quang Hóa và Thuận Thành và mối liên hệ với các thủ sở đạo phía hạ lưu còn lại sẽ trình bày trong một chuyên đề khác, tuy nhiên đây là ba đạo có sớm nhất trên đất Tây Ninh xưa và góp phần hình thành nên một vùng đất biên địa đầy khắc nghiệt, trong đó nổi tiếng nhất vẫn là đạo Quang Hóa. Và để đảm bảo an ninh cho khu vực, nhà Nguyễn đã xây dựng bảo Quang Hóa từ rất sớm nhằm đảm bảo an ninh và hỗ trợ hai vị trí thủ sở còn lại là Quang Phong và Thuận Thành ở thượng lưu.

Theo sách Đại Nam nhất thống chí, phần tỉnh Gia Định, mục Quan tẩn có ghi chép các đài bảo thuộc tỉnh Gia Định, trong đó có bảo Quang Hóa “*Bảo Quang Hoá: Ở thôn Cẩm Giang, huyện Quang Hoá, mỗi mặt đều dài 48 trượng 6 thước, cao 7 thước 8 tấc, hào rộng 1 trượng, sâu 6 thước, mở 3 cửa. Bảo được dựng từ năm Minh Mệnh thứ 5, đến năm thứ 17 đổi làm thành của huyện, năm Tự Đức thứ 3 đổi bảo Định Liêu làm thành của huyện, Quang Hoá vẫn đặt bảo như cũ.*”<sup>1</sup>. Ở đây cho thấy năm 1824 đã đặt bảo Quang Hóa ở đất Cẩm Giang. Đây chính là vị trí lý sở đạo Quang Hóa trước năm 1836, thời điểm thành lập huyện Quang Hóa trên cơ sở đạo Quang Hóa. Tuy nhiên cần khảo sát các tư liệu khác để xác định chính xác thời điểm lập bảo Quang Hóa.

Tra cứu Đại Nam thực lục “[Tháng 5, Giáp Ngọ (1834) *Đắp thành Quang Hóa, đồn Tây Hoa ở tỉnh Gia Định. Trước kia, triều đình bàn rằng, tỉnh hạt Gia Định, trên đường bộ có thể thông đến Nam Vang có cái cầu Tây Hoa và đạo Quang Hóa rất là xung yếu. Nên xin đặt một tẩn sở ở cầu Tây Hoa và đắp một thành đất ở đạo Quang Hóa, lấy quân đóng giữ để nghiêm việc phòng bị. Đến đây, quan tỉnh chiếu theo địa thế, vát dân xây đắp, vẽ thành đồ bản dâng lên. (... Thành đất Quang Hóa ở thủ sở, mặt trước có sông lớn, bên tả gần ngòi dài, bên hữu dựa vào rừng, thành cao 7 thước 4 tấc, chân dày 1 trượng, hào rộng 1 trượng 2 thước, sâu trên dưới 6, 7 thước, 4 mặt đều dài 41 trượng 9 thước, 4 cửa thành đều rộng 6 thước). Vua y cho làm, đặt tên Tây Hoa đường tẩn là đồn Tây Hoa, Quang Hóa thủ là thành Quang Hóa; thưởng cho dân phu đào đắp 1.300 quan tiền.*”<sup>2</sup>. Theo thông tin từ chính sử thì bảo Quang Hóa được xây dựng từ năm 1834, tức muộn hơn nguồn từ Đại Nam nhất thống chí là 10 năm. Như đã biết thông tin tư liệu từ Đại Nam thực lục đáng tin cậy hơn từ nguồn Đại Nam nhất thống chí.

<sup>1</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam nhất thống chí - Tập 5*, NXB Thuận Hóa 2006, trang 261.

<sup>2</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại thực lục - Tập 4*, NXB Giáo dục 2002, trang 206, 207.

Để thuyết phục hơn, cần khảo sát các nguồn tư liệu khác. Ở đây sử dụng nguồn tư liệu từ Nội các triều Nguyễn với bộ Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ “*Thành đất huyện Quang Hóa ở thôn Tây xã Cẩm Giang huyện ấy, chu vi 120 trượng 8 thước 6 tấc, cao 7 thước, 3 cửa; hào rộng 5 trượng 1 thước. Đắp năm Minh Mạng thứ 15. Năm Thiệu Trị thứ 3, chuẩn y lời tâu nên bãi tuyên phủ sứ phủ Tây Ninh ở bảo Định Liêu, để bảo ấy làm huyện Quang Hóa, còn lý sở cũ huyện Quang Hóa giao cho tổng lý xã dân sở tại cư trú.*”<sup>3</sup>. Theo nguồn từ Nội các triều Nguyễn thì thành đất huyện Quang Hóa nằm ở thôn Tây xã Cẩm Giang, xây dựng từ năm 1834. Điều này khá trùng khớp với Đại Nam thực lục. Như vậy có thể kết luận, tòa thành Quang Hóa nằm ở làng Cẩm Giang được xây dựng từ năm 1834 và lúc này đổi tên Quang Hóa thủ ra Quang Hóa thành. Tuy nhiên có một chi tiết cần đính chính từ nguồn Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ là năm 1843, bãi bỏ tuyên phủ sứ tỉnh Tây Ninh ở bảo Định Liêu và đặt thành huyện Quang Hóa. Theo Đại Nam thực lục, năm 1843 là năm đặt bảo Định Liêu tại xứ Long Giang và năm 1850 là năm đổi bảo Định Liêu lên làm thành huyện Quang Hóa ở thôn Long Giang, đồng thời hạ thành huyện Quang Hóa ở Cẩm Giang thành bảo Quang Hóa như trước. Như vậy thông tin về bảo Định Liêu đổi lên thành huyện Quang Hóa vào năm 1843 là chưa chính xác, mà phải là năm 1850 như ghi chép trong Đại Nam thực lục. Đồng thời có một thông tin cần lưu ý là theo nguồn Đại Nam nhất thống chí và Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ thì thành Quang Hóa tại Cẩm Giang có 3 cửa, nhưng theo Đại Nam thực lục thì thành lại có 4 cửa. Đây là thông tin hết sức thú vị và cần nghiên cứu thêm.



**Hình 1. Vị trí bảo Quang Hóa tại Cẩm Giang**

<sup>3</sup> Nội các triều Nguyễn, *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ - Tập 13*, NXB Thuận Hóa, 1993, trang 142.

**(Bản đồ tỷ lệ 1/25.000-1956)**

Đến năm 1836, triều Nguyễn thành lập phủ Tây Ninh cùng hai huyện Tân Ninh và Quang Hóa trên cơ sở ba đạo Quang Phong, Quang Hóa và Thuận Thành. Lúc này huyện lỵ Quang Hóa đặt tại thành đạo Quang Hóa, nên tòa thành này được nâng lên là thành huyện Quang Hóa. Thành huyện Quang Hóa có các thông tin từ Đại Nam thực lục “*thành cao 7 thước 4 tấc, chân dày 1 trượng, hào rộng 1 trượng 2 thước, sâu trên dưới 6, 7 thước, 4 mặt đều dài 41 trượng 9 thước, 4 cửa thành đều rộng 6 thước*”. Dựa vào bảng chuyển đổi thước mộc trong sách *Annuaire de la Cochinchine Française* năm 1879<sup>4</sup> 1 trượng=4,24 m; 1 thước=0,424 m; 1 tấc=0,0424 m, quy đổi theo hệ mét thì thành cao 3,1m, chân thành dày 4,24m, hào rộng 5m, sâu 2,5-3m, bốn mặt đều rộng 177m, 4 cửa thành đều rộng 2,50m. Như vậy bề rộng thành là 177m, rất có thể là chưa kể bề rộng hào nước và pháo đài góc. Nếu kích thước bề rộng thành tính theo nguồn Đại Nam nhất thống chí là 48 trượng 6 thước, tức 206m mỗi cạnh, là khá lớn. Có lẽ bề rộng này đã kể bề rộng hào nước và pháo đài góc. Trong trường hợp các giả thiết này đúng thì diện tích chiếm đất của tòa thành này lên đến 4ha và là một trong những thành lũy lớn nhất do nhà Nguyễn xây dựng tại Tây Ninh, đồng thời có thể nhận định đồn có kiến trúc Vauban như các thành bảo khác được xây dựng cùng thời và về sau.

Không rõ quá trình sử dụng bảo Quang Hóa làm huyện lỵ Quang Hóa đến năm nào, tuy nhiên đến tháng Năm năm 1850 đã thấy bảo này không còn là thành huyện Quang Hóa nữa, điều này căn cứ theo lời tâu của Nguyễn Tri Phương “[Tháng Năm Canh Tuất (1850)] *Hai bảo Quang Hoá, Định Viễn không phải là chỗ quan yếu, thì bớt đi. Về những mẫu ruộng ở chỗ ấy, giao cho quân dân cày cấy.... Vua đều cho thi hành.*”<sup>5</sup>. Thời điểm này bảo Quang Hóa đã không còn mang tên thành Quang Hóa, có nghĩa lỵ sở huyện Quang Hóa đã không còn nằm trong tòa thành này và chính quyền đã hạ nó xuống chỉ còn là bảo Quang Hóa, với mục đích đảm bảo an ninh khu vực cùng với bảo Định Liêu bên thôn Long Giang. Phải đến tháng Bảy năm 1850, tức là sau đó hai tháng, lỵ sở huyện Quang Hóa mới quyết định dời về bảo Định Liêu và đã nhắc lại việc bảo Quang Hóa trước đây giao cho tổng lý sở tại cư trú “[Tháng 7 Canh Tuất (1850)] *Đổi bảo Định Liêu (thuộc Gia Định) làm huyện lỵ Quang Hoá, ..., bảo Quang Hoá trước giao cho tổng lý sở tại cư trú ...*”<sup>6</sup>. Lần cuối cùng thành huyện Quang Hóa được nhắc trong chính sử với vai trò là huyện lỵ vào năm 1840 “[Tháng Chín, Canh Tý (1840)] *Tổng đốc Định - Biên là Nguyễn Văn Trọng tâu nói: Bọn thổ*

<sup>4</sup> *Annuaire de la Cochinchine pour L'année 1879*, Saigon imprimerie du Gouvernement, 1879, trang 273.

<sup>5</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục - Tập 7*, NXB Giáo dục, 2006, trang 168.

<sup>6</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục - Tập 7*, NXB Giáo dục, 2006, trang 174.

phủ ở Trấn Tây có hơn 1000 đũa, vượt qua sông xâm lấn những nơi : *Mông Phụ, Cần Thăng, huyện Quang Hóa, xưa đũa ước hiệp thổ dân sở tại, mưu đánh úp lấy huyện thành.*<sup>7</sup>. Như vậy lý sở huyện Quang Hóa không còn nằm ở thành Quang Hóa diễn ra từ năm 1840 đến năm 1850, việc chuyển dời vị trí lý sở huyện ra khỏi tòa thành lũy này không thấy được ghi chép cụ thể trong chính sử và cần nghiên cứu thêm để xác định thời điểm chính xác.

Theo truyền khẩu dân gian thì đền thờ Quan đại thần Huỳnh Công Thắng nằm trong khu vực tòa thành này, mà ngày nay hầu như không còn dấu vết thành lũy. Rất có thể vì bảo Quang Hóa sau khi chuyển lý sở huyện Quang Hóa đi và chính quyền đã “*giao cho tổng lý xã dân sở tại cư trú*” mà không được tu bổ bảo quản nên công trình nhanh chóng xuống cấp. Đồng thời trải qua một thời gian dài đến những năm kháng chiến chống Mỹ, theo dân gian thì tòa thành lại bị san ủi toàn bộ hào lũy bao quanh, nếu không có sự quyết liệt của nhân dân thì đền thờ Quan đại thần Huỳnh Công Thắng cũng đã bị san phẳng. Trong trường hợp thông tin này chính xác thì giai đoạn này đồn Quang Hóa chính thức không còn tồn tại trên thực địa. Tuy nhiên cần nhiều khảo sát hơn nữa để có những kết luận cuối cùng về một tòa thành lũy khá lớn và xây dựng đầu tiên trên đất Tây Ninh xưa. Một điều khá lạ lùng dù khá lớn và quan trọng, nhưng kể từ khi chuyển huyện lý Quang Hóa đi và đổi xuống là bảo Quang Hóa, giao cho dân sở tại cư trú, kể từ đó hầu như chưa tìm ra một tư liệu nào ghi chép đến tòa đồn lũy này. Cho dù năm 1926, Claudius Madrolle có xác định vị trí thủ sở đạo Quang Hóa trong lịch sử, nhưng vẫn không thấy mô tả về tòa đồn lũy này.

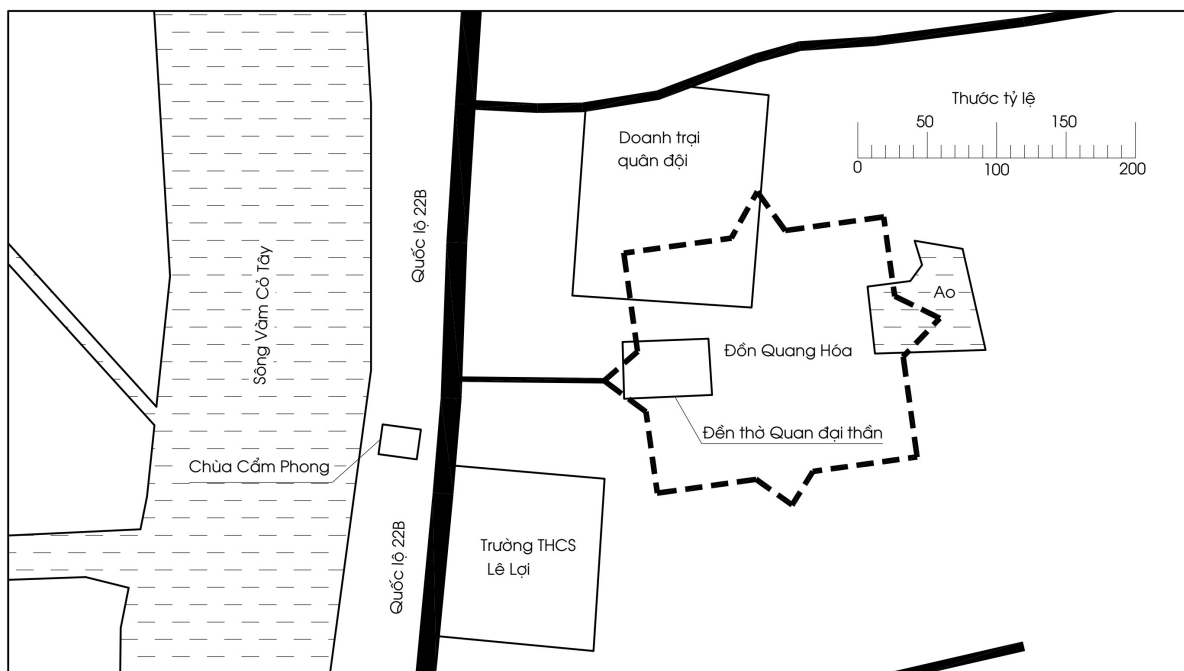
Về vị trí đặt bảo Quang Hóa, tra cứu địa bạ làng Cẩm Giang mà thời điểm năm 1836 là thôn Cẩm Giang Tây thuộc xứ Quang Hóa, có “*đất thành Quang Hóa 1 sở*”<sup>8</sup>. Căn cứ mô tả của Claudius Madrolle vào năm 1926 về vị trí thủ sở Quang Hóa, đi theo đường ven sông Vàm Cỏ Đông (tức đường QL22B ngày nay) từ Gò Dầu Hạ đến vị trí “*Quang Hóa, thủ sở đạo cũ được thành lập dưới thời vua Gia Long*”<sup>9</sup> là 20 km. Qua đo đạc xác định vị trí thủ sở đạo Quang Hóa thời Gia Long, mà về sau là thành Quang Hóa và cuối cùng là bảo Quang Hóa, tính từ thị trấn Gò Dầu về đến xã Cẩm Giang thì xác định bảo nằm tại khu vực đền thờ Quan đại thần Huỳnh Công Thắng, nay thuộc ấp Cẩm Thắng, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, Tây Ninh. Vị trí này cũng trùng với vị trí dân gian cho là bảo Quang Hóa nằm tại làng Cẩm Giang ngày nay.

<sup>7</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục - Tập 5*, NXB Giáo dục, 2006, trang 812.

<sup>8</sup> Nguyễn Đình Đầu, *Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn – Gia Định*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1994, trang 515.

<sup>9</sup> Claudius Madrolle, *Manuel du voyageur en Indochine du Sud*, Librairie Hachette, Paris, 1926, trang 33.

Khảo sát bản đồ khu vực tỷ lệ 1/25.000 có thể hiện một tòa đồn bảo cố với ghi chú “Ancien fort” tức “Đồn cổ”. Vị trí nằm ở xóm Lò Than thuộc Cẩm Giang. Qua khảo sát cho thấy đồn có dạng hình vuông, kích thước mỗi cạnh khoảng 180 m và chưa kể bề rộng hào nước, khá trùng khớp với kích thước theo nguồn Đại Nam thực lục là 177 m. Đồn nằm trên vùng sườn đồi có cao độ chuyển tiếp từ cao độ 11m về cao độ 7m, phía bắc là vùng đồi bằng phẳng phổ biến cao độ 11m, phía nam là sườn đồi nối tiếp hạ thấp xuống đến cao trình 2m đến suối nhỏ đổ vào sông Vàm Cỏ Tây. Đồn có hình thức Vau ban, bốn pháo đài giữa bố trí giữa cạnh của bốn mặt đồn, có lẽ các cửa ra vào bố trí lệch bên trái pháo đài giữa đồn. Rất có thể vì bố trí trên sườn đồi nên hào nước của đồn hoàn toàn không có nước mà chỉ có tác dụng như một chướng ngại cho đối phương khó vượt qua khi tăng thêm độ cao cho tường đắp phía bên trong.



**Hình 2. Bảo Quang Hóa theo bản đồ 1/25.000 có đối chiếu thực địa**

**Nguồn: Tác giả**

Khảo sát tư liệu và thực tế cho thấy quy mô đồn trại trên thực địa như sau: Phía bắc chiếm một phần doanh trại quân đội; phía đông lấn một nửa hồ nước; phía nam gần giáp góc trường THCS Lê Lợi; đặc biệt phía tây hướng ra sông Vàm Cỏ Tây có đền thờ Quan đại thần Huỳnh Công Thắng nằm hoàn toàn trên phần pháo đài Tây của đồn và một phần bên trong đồn, chính giữa cạnh tây của đồn.

Từ vị trí đã xác định trên, bảo Quang Hóa rất có thể lấy hướng tây là mặt tiền thành, điều này căn cứ vào ghi chép trong Đại Nam thực lục “Thành đất Quang Hóa

*ở thủ sở, mặt trước có sông lớn, bên tả gần ngòi dài, bên hữu dựa vào rừng, ...”<sup>10</sup>.*  
Căn cứ vị trí tòa đồn bảo đã xác định trên thực địa ở trên, xác định mặt tiền thành hướng tây và nhìn ra sông Vàm Cỏ Đông, hai bên tả hữu là hướng nam và hướng bắc. Trong trường hợp thành có mở ba cửa thì rất có thể hướng đông là hướng không bố trí cửa, tuy nhiên điều này cần khảo sát thêm để xác định, bởi nguồn tư liệu từ Đại Nam thực lục khá tin cậy lại cho là bốn cửa.

### **3. Thay lời kết**

Qua kết quả nghiên cứu trên chúng ta rút ra những ý chính sau:

- Bảo Quang Hóa được xây dựng tại vị trí thủ sở đạo Quang Hóa thời Gia Long. Đây là vị trí thủ sở đạo Quang Hóa được thiết lập từ rất sớm và nằm dọc theo sông Vàm Cỏ Đông trong chuỗi các thủ sở đạo trải dài từ phía thượng lưu.

- Công trình được xây dựng từ năm 1834 và đến năm 1836 trở thành ly sở huyện Quang Hóa sau khi nhà Nguyễn lập huyện Quang Hóa và phủ Tây Ninh. Như vậy thông tin bảo được xây dựng năm 1824 theo Đại Nam nhất thống chí là chưa chính xác và cần cải chính, đồng thời nâng tên gọi bảo Quang Hóa lên là thành huyện Quang Hóa.

- Bảo được xây dựng theo dạng hình vuông, có hào bên ngoài và tường bên trong hào bao quanh, công trình có kiến trúc Vauban - một kiến trúc phòng ngự khá phổ biến được xây dựng ở giai đoạn đầu nhà Nguyễn.

- Các tư liệu ghi chép kích thước đồn khá khác nhau, qua khảo sát và đối chiếu ghi chép thì đồn có kích thước mỗi cạnh khoảng 180 m (chưa kể hào nước) và là một trong những tòa đồn bảo có kiến trúc Vauban lớn nhất được xây dựng tại Tây Ninh.

- Về sau ly sở huyện Quang Hóa không còn đặt trong tòa đồn lũy này nữa, thời gian phế bỏ từ 1840-1850, đồng thời khi không còn là ly sở huyện Quang Hóa, tòa đồn lũy trở lại tên gọi ban đầu, bảo Quang Hóa và được giao cho dân địa phương sử dụng.

- Quá trình phế bỏ hẳn bảo Quang Hóa không được đề cập chi tiết, tuy nhiên có thể nhận định khi dân địa phương được giao sử dụng thì tòa đồn đã không còn được tu bổ và nhanh xuống cấp. Đến nay công trình hoàn toàn không còn dấu vết về hình dạng và cấu trúc công trình.

---

<sup>10</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại thực lục - Tập 4*, NXB Giáo dục 2002, trang 206, 207.

Bảo Quang Hóa là một tòa đền bảo khá lớn và xây dựng sớm nhất tại vùng đất Tây Ninh, tuy nhiên trải qua một thời gian dài không sử dụng tòa đền bảo này hoàn toàn mất dấu vết và chỉ còn trong hồi ức cư dân nơi đây cùng với các trang tư liệu ghi chép khá cổ. Cần nhiều nghiên cứu hơn nữa về công trình này để bổ sung cứ liệu lịch sử cho địa phương, nhằm giúp chúng ta hiểu nhiều hơn về những gì tiền nhân đã thực hiện trong quá khứ./.

V.N.P



## TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Nguyễn Đình Đầu, *Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn – Gia Định*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1994.
2. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam nhất thống chí, Tập 5*, NXB Thuận Hóa, 2006.
3. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục, Tập 4,5,7* NXB Giáo dục, 2006.
4. Nội các triều Nguyễn, *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ - Tập 13*, NXB Thuận Hóa, 1993.
5. *Annuaire de la Cochinchine pour L'année 1879*, Saigon imprimerie du Gouvernement, 1879.
6. Claudius Madrolle, *Manuel du vovageur en Indochine du Sud*, Librairie Hachette , Paris, 1926.